

Số: 38/2024/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 30 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,
quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVIII – KỲ HỌP THỨ 21 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và
Lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP
ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi
hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định
của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-
BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí
và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 179/TTr-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 151/BC-KTNS ngày 26 tháng 12 năm 2024
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 414/BC-
UBND ngày 29/12/2024 của UBND tỉnh về giải trình, làm rõ một số nội dung
trình bày tại Kỳ họp thứ 21 HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026; ý kiến
thảo luận và biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định về phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử
dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang,
như sau:**

1. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là tổ chức); Cộng đồng dân cư, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài (sau đây gọi chung là cá nhân) khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (bao gồm cấp lần đầu, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận và xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp).

b) Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan đến thu, nộp và quản lý phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

2. Đối tượng miễn nộp phí:

a) Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Trường hợp bồi thường về đất, được giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.

c) Trường hợp người sử dụng đất tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông.

d) Chính lý sai sót thông tin trên hồ sơ, Giấy chứng nhận do lỗi của cơ quan Nhà nước; chỉnh lý thông tin trên Giấy chứng nhận khi thay đổi thông tin đơn vị hành chính, chia tách hoặc sáp nhập địa giới hành chính.

3. Nội dung thu và mức thu:

Đơn vị tính: Đồng/hồ sơ

STT	Nội dung thu phí	Mức thu	
		Nộp hồ sơ trực tiếp	Nộp hồ sơ trực tuyến
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (lần đầu, cấp mới) đối với tổ chức		
a	Diện tích từ 1.000 m ² trở xuống	300.000	180.000
b	Diện tích trên 1.000 đến 10.000 m ²	600.000	360.000
c	Diện tích trên 10.000 đến 50.000 m ²	1.500.000	900.000
d	Diện tích trên 50.000 đến 150.000 m ²	3.000.000	1.800.000
đ	Diện tích trên 150.000 m ²	6.000.000	3.600.000
2	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (lần đầu, cấp mới) đối với cá nhân		
a	Đối với các phường của thành phố Hà Giang, các thị trấn và các xã nơi UBND huyện đóng trụ sở	150.000	90.000
b	Đối với khu vực các xã còn lại	105.000	63.000



3	Cấp đổi, cấp lại và chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp (xác nhận trên giấy chứng nhận đã cấp)	Mức thu được tính như mức thu cấp lần đầu	Mức thu được tính như mức thu cấp lần đầu
---	---	---	---

4. Đơn vị thu phí:

a) Văn phòng đăng ký đất đai và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố.

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố.

5. Quản lý và sử dụng tiền phí:

a) Đơn vị thu phí quy định tại điểm a khoản 4 điều này được trích để lại 100% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 ngày 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

b) Đơn vị thu phí quy định tại điểm b khoản 4 điều này thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 ngày 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khóa XVIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 30 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2025, thay thế Nghị quyết số 74/2017/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XV tỉnh Hà Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH; HĐND; UBND tỉnh;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Trang TTĐT đại biểu dân cử tỉnh Hà Giang;
- Cổng TTĐT tỉnh; TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Thào Hồng Sơn